|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐÔ LƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCSTHƯỢNG SƠN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số 13 /KH-THCS  *Thượng Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2024*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2024 - 2025**

**A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*- Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018 TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;*

*- Công văn số 804/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học;*

*- Công văn số 1888/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2024-2025;*

*- Công văn số 377 /PGD&ĐT-THCS ngày 30 /8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đô Lương về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.*

Trường THCS Thượng Sơn xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

**B. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**I. Những thuận lợi và khó khăn**

**1. Thuận lợi**: Trường THCS Thượng Sơn là một ngôi trường có bề dày về chất lượng giáo dục. Đội ngũ giáo viên có ý thức trách nhiệm, có phẩm chất đạo đức tốt. Chất lượng giáo dục khá ổn định luôn đứng tốp đầu trong toàn huyện. Phần lớn phụ huynh học sinh luôn quan tâm tới việc học tập của con em. Cơ sở vật chất đang được đầu tư tu sửa, xây dựng đáp ứng đủ số phòng theo thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT.

**2. Khó khăn:**

**-** Diện tích khuôn viên**,** diện tích phòng học, phòng bộ môn còn nhỏ so với qui định tại thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020.

- Đội ngũ giáo viên có biến động về chất lượng và số lượng, phần nào ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục học sinh của nhà trường. Năm học 2024-2025, số lớp tăng 1 lớp những giáo viên không thay đổi. Tỷ lệ giáo viên 1.86/1.9. Số giáo viên thiếu là 1 đồng chí so với qui định.

- Một bộ phận học sinh có biểu hiện ham chơi hơn ham học.

- Phần lớn phụ huynh trẻ hiên nay đang đi làm ăn xa, hoặc làm tại nhà may Minh Anh, thời gian chăm sóc, giáo dục con cái và kèm cặp nhắc nhở con em học tập càng ngày càng ít.

- Các hiện tượng tiêu cực của xã hội như tiêm chích, hút hít ma túy, sử dụng điện thoại di động không đúng mục đích, đi xe máy điện, không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe đạp điện vẫn đang là những vấn đề tiềm ẩn trong nhân dân, trên địa bàn, gây nhiều trở ngại, thách thức công tác giáo dục của nhà trường.

- Trường nằm ở vị trí sát đường quốc lộ, trước cửa trường có nhiều quán hàng nên gây khó khăn cho nhà trường về công tác quản lý an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và vệ sinh xanh sạch đẹp trước cổng trường.

**3. Đặc điểm tình hình**

**3.1. Tổng số lớp:** 14 lớp chia làm 4 khối. Tổng số học sinh toàn trường: 595 em.

(Chuyển đi Thanh Chương 1em lớp 8, đi Con Cuông 1 em lớp 7)

(Chuyển đến: 1 em lớp 6, 1 em lớp 8, 1 em lớp 7)

( Bỏ học 1 em Lê Đức Đạt 9B)

- Khối 6 có 4 lớp : 172 em

- Khối 7 có 4 lớp: 163 em

- Khối 8 có 3 lớp: 138 em

- Khối 9 có 3 lớp: 122 em.

**3.2. Tổng số cán bộ GV, NV:** 32. Trong đó :

+ Quản lý: 2

+ Giáo viên: 26 (BC: 30).

+ Nhân viên: 4 (BC: 02; HĐH: 01; HĐT:1)

**II. Mục tiêu**

Xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ đỏ về chất lượng giáo dục ở vùng hạ huyện. Xây dựng môi trường giáo dục đẹp về cảnh quan, phát triển về số lượng, ổn định về chất lượng giáo dục và an ninh trật tự. Bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của giáo viên và học sinh. Tiếp tục giữ vững các tiêu chuẩn về trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng mức độ 2. Phối hợp tốt các môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội. Đặc biệt chú trọng đến công tác giáo dục đạo đức pháp luật, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

**III. Chỉ tiêu phấn đấu**

**1. Về chất lượng đại trà**

**\* Xếp loại học lực, hạnh kiểm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kết quả học tập** | Tốt | Khá | Đạt | CĐ | **Kết quả rèn luyện** | Tốt | Khá | Đạt | CĐ |
| 13% | 45% | 35% | 7% | 85% | 12% | 3% | 0 |

Sau khi thi lại có 0.5-1%% lưu ban, không đủ điều kiện TN THCS.

**\* Thi kiểm định chất lượng đại trà từ khối 6 đến khối 9 xếp vị thứ trong tốp 5/20 trường**

\* Kết quả TNTHCS: 99% học sinh khối 9.

\* Kết quả các Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT:

+ Kết quả chung: điểm TB: 21,70 ( Năm 2023-2024 là 21,68 điểm) xếp vị thứ trong tốp 5/ 20 trường.

+ Kết quả từng môn:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Văn** | **Toán** | **Tiếng anh** |
| **Điểm TB** | 8,55 (Năm trước 8.55) | 7.3 (Năm trước 6.97) | 6.4 (Năm trước 6.17) |
| **Vị thứ** | 2/20 ( Năm trước T2) | 5/20 (Năm trước T6) | 2/20 ( Năm trước T2) |

- Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm: đạt 100%

- Việc liên kết giáo duc Tiếng anh tăng cường: 1 lớp liên kết với trung tâm AES, mỗi lớp 38 em học tiếng anh tăng cường (6A);

- Tập thể lớp tiên tiến xuất sắc: 5 lớp, 3 lớp tiên tiến, 1 lớp có tiến bộ vượt bậc.

**2. Về chất lượng mũi nhọn**

**\* HSG tỉnh:** Có học sinh trong đội tuyển dự thi cấp tỉnh, Đặc biệt môn KHTN 1em, LS&ĐL 1 em

**\* Học sinh giỏi huyện**:

- Học sinh giỏi huyện môn văn hóa: Xếp tốp 5-7 toàn huyện.

Cụ thể:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số HS** | **SL** | **Môn thi** | | | | | | | |
| **Văn** | **LS&ĐL** | **GDCD** | **Anh** | **Toán** | **KHTN** | **Tin** |
| **6** | 172 | 21 | 2 | 4 | 4 | 2 | 2 | 5 | 2 |
| **7** | 163 | 18 | 2 | 3 | 4 | 2 | 2 | 4 | 1 |
| **8** | 138 | 17 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 3 | 2 |
| **9** | 122 | 11 | 1 | 3 | 2 | 1 | 1 | 2 | 1 |
| **TS** | **595** | **67** | **7** | **13** | **13** | **7** | **8** | **14** | **6** |

- Kết quả KĐCLHSG các khối 6,7,8, 9: Xếp chung: Tốp 5 trường đứng đầu/20 trường.

+ KHKT: 2 sản phẩm đạt ở huyện (Tổ TN: 1, Tổ XH: 1)

+ Văn hóa đọc: 4 bài ( Mỗi GV văn hướng dẫn các em 1 bài). Trong đó 1 – 2 bài được đưa đi Tỉnh

+ ATGT cho nụ cười ngày mai: 2 bài trong đó có 1 bài đạt giải

+ Các cuộc thi khác đều tham gia và đạt giải

- Kết quả phổ cập: phấn đấu giữ mức độ 3

- Học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, dự án học tập:

+ Học sinh được tham gia các hoạt động GDKNS: phấn đấu 100% HS toàn trường được tham gia HĐTNHN và thông qua một số buổi học thêm của bộ môn GDCD;

- Kết quả đối với học sinh tham gia các nội dung giáo dục tăng cường: Tổ chức 1 lớp 6 tham gia học TATC năm học 2024-2025

- Học sinh được tham gia hoạt động STEM với hình thức chủ đề/ bài học, gồm: Môn Toán 7: “Hộp quà và chân đế lịch để bàn của em”; Môn KHTN 9: “Làm xà phòng handmade”; Môn KHTN 7: “Thực hành hô hấp ở thực vật. (làm giá đỗ)”; Môn Toán 8: “Hình chóp tức giác đều”, Môn Tin học 6: “Thuật toán”. Môn KHTN 8: “Pha chế nước muối sinh lí” và “Làm phân bón hữu cơ”; Môn Tin học 7: “Tạo bài trình chiếu”

- Học sinh được tham gia các dự án học tập các bộ môn, gồm: Giáo dục công dân 7: Tự hào về truyền thống quê hương; Giáo dục công dân 8: Tôn trọng sự đa dạng văn hoá của các dân tộc; Ngữ văn 7: Đọc sách; LS&ĐL 6: Nước ngầm và băng hà; Tiếng Anh 7: Travelling in the future; Tiếng Anh 6: Looking back and froject. Môn Nghệ thuật 8: “Thiết kế mô hình căn phòng”

**3. Chất lượng đội ngũ**

- GVCNG trường: 14; GVCNG huyện: 1-2đ/c.

- Kết quả viết SKKN: phấn đấu 7 bản đạt cấp huyện. Trong đó: Loại A: 02 bản, loại B: 5 bản

- Kết quả CSTĐ cấp cơ sở: 5-7 đ/c

- Các hình thức khen thưởng: Chủ tịch UBND huyện khen 5-10đ/c. Chủ tịch UBND Tỉnh khen: 02- 03đ. Giám đốc sở khen: 01; Bộ GD khen: 01;

- BDTX: Đạt 100%

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 19 - 20% (6 đ/c)

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 70 - 71% (22 đ/c)

- Hoàn thành nhiệm vụ: 10% (3 đ/c)

**3. Xây dựng, mua sắm CSVC**

- Kế hoạch mua sắm, tu sửa CSVC

+ Bổ sung thêm bàn ghế cho 1 lớp học tăng thêm

+ Bổ sung thêm sách, tài liệu, hóa chất, thiết bị dạy học

+ Bổ sung bạt che mưa, nắng cho các em HS hoạt động ngoài trời

+ Mua ti vi cho lớp mới tăng thêm

+ Mua 3 máy tính

+ Tu sửa điện

+ Tu sửa bàn ghế

+ Tu sửa khác

**4. Thực hiện qui chế dân chủ**

**4.1. An ninh trường học**

- Đảm bảo an ninh trường học, không để hiện tượng mất đoàn kết nội bộ. Không để mất mát tài sản hay bạo lực học đường và các tai tệ nạn xâm nhập học đường. Đạt tiêu chuẩn trường học an toàn năm 2024-2025. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt.

**4.2. Thực hiện tốt qui chế dân chủ trường học**

Học tập quán triệt các văn bản về qui chế dân chủ. Thực hiện tốt “ ba công khai”. Duy trì thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân.

**5. Công tác vận động**

**5.1. Vận động tài trợ:**  Vận động tài trợ đạt 172-175 triệu, ngoài ra vận động thêm các tổ chức, cá nhân quan tâm đến giáo dục, có tấm lòng hảo tâm đê tài trợ thêm bằng hiện vật, ngày công vvv...

**5.2. Vận động HS tham gia BHYT** 100%, vận động cán bộ giáo viên tham gia đóng góp các loại quỹ đầy đủ 100%

**6. Kết quả xếp loại thi đua:**

- Tổ chức Công đoàn: Xuất sắc

- Tổ chức Đội TNTPHCM: Xuất sắc.

- Tổ lao động giỏi: 2 tổ (KHXH và KHTN)

- Kết quả xếp loại thi đua: Xếp vị thứ trong tốp 5-7/20, đạt trường TTXS.

**C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng GD toàn diện.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 ngày càng tốt hơn;

4. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

**II. NHIỆM VỤ**

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định

*a) Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục*

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD lớp 6, 7, 8,9

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 6** | | | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 7** | | | **Ghi chú** |
| HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |  |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |  |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |  |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| 5 | Lịch sử và Địa lý | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |  |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |  |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| 9 | Giáo dục thể chất | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |  |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN-MT) | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |  |
| 11 | HĐ TN-HN | 53 | 52 | 105 | 53 | 52 | 105 |  |
| 12 | CT GDĐP | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| **Tổng số tiết/ năm** | |  |  | **1.015** |  |  | **1.015** |  |
| **Số tiết trung bình/tuần** | | **29** | | | **29** | | |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 8** | | | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 9** | | | **Ghi chú** |
| HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |  |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |  |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |  |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| 5 | Lịch sử và Địa lý | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |  |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |  |
| 7 | Công nghệ | 27 | 25 | 52 | 18 | 34 | 52 |  |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| 9 | Giáo dục thể chất | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |  |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN-MT) | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |  |
| 11 | HĐ TN-HN | 53 | 52 | 105 | 53 | 52 | 105 |  |
| 12 | CT GDĐP | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |  |
| **Tổng số tiết/ năm** | |  |  | **1.032** |  |  | **1.032** |  |
| **Số tiết trung bình/tuần** | | **29.485** | | | **29.485** | | |  |

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục *(Có phụ lục kèm theo)*

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục *(Có phụ lục kèm theo)*

b) Tổ chức thực hiện

- Đánh giá HS theo TT 22/ 2021 của Bộ GD&ĐT

- Các kế hoạch giáo dục môn học được xây dựng theo chương trình GDPT 2018. Đặc biệt lưu ý các môn: Môn KHTN phân công 2 giáo viên dạy 3 phân môn. Môn LS&ĐL phân công 1 giáo viên dạy cả 2 phân môn cho khối 6. Khối 7,8,9 bố trí 2 giáo viên (LS, ĐL). Môn Nghệ thuật phân công 2 giáo viên dạy 2 phân môn (Âm nhạc và Mĩ thuật); Nội dung GD địa phương phân công cô Thầy Nguyễn Cảnh Thanh, Cô Nguyễn Thị Giang, Cô Nguyễn Thị Hằng, cô Thái Thị Thắng và cô Nguyễn Thị Xuân Hương, Cô Hoàng Thị Thanh Nga, Cô Nguyễn Thị Thu Phương (GV Văn, GDCD, LS&ĐL) đảm nhận; Hoạt động TNHN như công văn đã nói rõ GVCN chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với tổ chức Đội và các thành viên khác để tổ chức các hoạt động mang tính tập thể.

2. Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường: Tổ chức 1 lớp 6 tham gia học TATC năm học 2024-2025

3. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập

a) Xây dựng nội dung

+ Nội dung: Đối với công tác BDHSG, nhà trường có kế hoạch thành lập lớp và phân công giáo viên bồi dưỡng cụ thể theo phương án dạy buổi sáng môn nào thì BD ở môn đó. Nhà trường có thể mời giáo viên ngoài trường hỗ trợ thêm hoặc phân công giáo viên khác hỗ trợ khi cần thiết.

+ Thời lượng: 1 buổi/ tuần (không trùng lịch với HS tham gia học đội tuyển LNQ)

b) Tổ chức thực hiện: Dạy học tập trung, trên lớp theo TKB của nhà trường, ngoài ra GV tự sắp xếp thời gian phù hợp để bồi dưỡng đạt hiệu quả cao hơn; Thông qua sinh hoạt nhóm, tổ chuyên môn thảo luận, trao đổi các vấn đề nhằm nâng cao chất lượng mỗi buổi bồi dưỡng,…

4. Học sinh được tham gia hoạt động STEM với hình thức chủ đề/ bài học, gồm: Môn Toán 7: “Hộp quà và chân đế lịch để bàn của em”; Môn KHTN 9: “Làm xà phòng handmade”; Môn KHTN 7: “Thực hành hô hấp ở thực vật. (làm giá đỗ)”; Môn Toán 8: “Hình chóp tức giác đều”, Môn Tin học 6: “Thuật toán”. Môn KHTN 8: “Pha chế nước muối sinh lí” và “Làm phân bón hữu cơ”; Môn Tin học 7: “Tạo bài trình chiếu”

5. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ

a) Xây dựng nội dung

- Về tổ chức HĐTN:Thực hiện 9 chủ đề môn HĐTNHN các khối 6,7,8,9

- Về câu lạc bộ: Do GV nhóm Tiếng Anh và nhóm Văn-GD phụ trách thực hiện HK1: chủ đề: *Tìm hiểu nét đẹp văn hóa quê hương em*

b) Tổ chức thực hiện:

- Đối với HĐTN thực hiện 9 chủ đề của môn HĐTNHN khối 6,7,8,9

- Đối với câu lạc bộ: GV nhóm Tiếng Anh, Văn-GD lên chương trình, kịch bản phối hợp với các môn trong tổ KHXH tham mưu với nhà trường để thực hiện

6. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

a) Xây dựng nội dung: Giao cho GV bộ môn GDTC xây dựng kế hoạch luyện tập cho HS khối 6,7,8,9 trong độ tuổi làm nguồn chuẩn bị cho HKPĐ năm học 2025- 2026; Phối hợp với các tổ chức, vận động các mạnh thường quân làm bể bơi phục vụ cho Hs trong nhà trường; Thành lập CLB bóng chuyền thu hút quan tâm tập luyện của GV và HS vừa nâng cao sức khỏe vừa tạo nguồn cho HKPĐ mùa tới hiệu quả.

b) Tổ chức thực hiện: Dạy học trên lớp, phát hiện HS, bồi dưỡng, luyện tập trong một số buổi chiều theo kế hoạch của nhà trường

7. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

a) Xây dựng nội dung

+ Nội dung: Tổ chức các buổi trao đổi, tuyên truyền về một số nội dung như: phòng chống dịch bệnh, giáo dục pháp luật, đuối nước, ATGT,…

+ Thời lượng: Mỗi kì tổ chức một lần có thể lồng vào các tiết HĐTT (chào cờ đầu tuần)

b) Tổ chức thực hiện:

- Đối với nội dung tuyên truyền phòng chống dịch bệnh thì phối kết hợp với trạm trưởng trạm y tế của xã.

- Đối với nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật giao cho cô Nguyễn Thị Thu Phương giáo viên bộ môn GDCD đảm nhận.

- Đối với tuyên truyền về đuối nước, ATGT giao nhiệm vụ cho GVCN.

8. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Thực hiện theo văn bản hướng dẫn riêng của Sở và Phòng GD&ĐT về công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học. Nhà trường có 02 em ở lớp 9C. Hồ sơ đầy đủ theo quy định

9. Tổ chức dạy thêm học thêm (Hồ sơ duyệt riêng)

**II. GIẢI PHÁP**

1. **Công tác tuyên truyền, giáo dục**

Tăng cường giáo dục đạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh thông qua các giờ chào cờ, sinh hoạt lớp, HĐNGLL. Lồng ghép vào các môn văn, sử, GDCD, GDTC, KHTN, LS-ĐL, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Phối hợp với Đoàn TN, hội PN, công an xã, ban dân số KHHGĐ, TTYT, Hội CCB tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, truyền thống yêu nước của dân tộc và của quê hương.

1. **Nâng cao chất lượng GD toàn diện**

**2.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định**

**a) Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục**

Nhà trường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả KHGD môn học lớp 6,7,8,9 đã được xây dựng theo hướng dẫn tại Công văn số 377/P.GD&ĐT-THCS ngày 30/8/2024 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện CTGD THCS năm học 2024-2025, cụ thể:

- Các kế hoạch giáo dục môn học được xây dựng theo chương trình GDPT 2018(bám TT32). Đặc biệt lưu ý các môn: Môn KHTN phân công 2 giáo viên dạy 3 phân môn. Môn LS&ĐL phân công 1 giáo viên dạy cả 2 phân môn cho khối 6. Khối 7,8,9 bố trí 2 giáo viên (LS, ĐL). Môn Nghệ thuật phân công 2 giáo viên dạy 2 phân môn (Âm nhạc và Mĩ thuật); Nội dung GD địa phương phân công cô Thầy Nguyễn Cảnh Thanh, Cô Nguyễn Thị Giang, Cô Nguyễn Thị Hằng, cô Thái Thị Thắng và cô Nguyễn Thị Xuân Hương, Cô Hoàng Thị Thanh Nga, Cô Nguyễn Thị Thu Phương (GV Văn, GDCD, LS&ĐL) đảm nhận Hoạt động TNHN như công văn đã nói rõ GVCN chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với tổ chức Đội và các thành viên khác để tổ chức các hoạt động mang tính tập thể.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá (KTĐG) theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 1765/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học.

Thực hiện theo văn bản hướng dẫn riêng của Sở và Phòng GD&ĐT về công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học từ năm học 2023-2024.

- Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh

Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn riêng của Sở về thực hiện công tác GDTC và hoạt động thể thao trường học, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2024-2025. Chuẩn bị các điều kiện làm tiền đề để tổ chức, tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp năm học 2025-2026.

- Công tác dạy thêm học thêm:

+ Thực hiện công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo kế hoạch đã xây dựng, được Phòng thẩm định và chỉ đạo của UBND huyện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tạo được sự đồng thuận trong nhân dân.

+ Hiệu trưởng nhà trường tăng cường công tác quản lý, không để CB, GV vi phạm về công tác dạy thêm học thêm.

***b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học***

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để HS thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà HS phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của HS. Kết hợp giữa dạy học trong lớp và ngoài lớp học.

- Tiếp tục triển khai dạy học gắn liền với thực tiễn: Tiếp tục thực hiện Công văn số 1784/SGD&ĐT-GDTrH ngày 30/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn địa phương, tăng cường các hình thức dạy học tại di sản, trang trại, công xưởng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Nội dung dạy học gắn với thực tiễn được thể hiện trong KHGD môn học dưới hình thức thực hành, trải nghiệm trong môn học hoặc được thiết kế thành các HĐGD không tổ chức trong lớp học.

- Tổ chức dạy học theo dự án, theo phương thức giáo dục STEM:

Thực hiện theo Công văn số 1677/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐTvề việc hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021, trong đó yêu cầu đẩy mạnh giáo dục STEM đối với các lớp học CT GDPT 2018

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong dạy và học:

Các đơn vị tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng đề thi thử và khảo sát chất lượng lớp 9; tiếp tục xây dựng TBDH số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG.

***c. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá***

- Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo quy định của Bộ GDĐT. Đối với các lớp học CT GDPT 2018 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; đối với KTĐG trực tuyến, thực hiện theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT.

- Điểm mới: Khuyến khích các môn thay bài KTĐGGK bằng dự án, cụ thể : Nội dung GD ĐP lớp 9 và môn GDCD; Riêng KTĐGTX thì các môn có 1 bài bằng dự án.

Lưu ý:

+ Đối với bài KTĐG định kì với các môn học được đánh giá theo điểm số:

Thực hiện biên soạn câu hỏi theo ma trận, bản đặc tả, bảo đảm tỷ lệ các mức độ đánh giá (khoảng 70% ở mức độ nhận biết, thông hiểu và 30% ở mức độ vận dụng), kết hợp các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan và tự luận.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS và đối với môn học được đánh giá bằng nhận xét phải được xây dựng tiêu chí đánh giá. Đối với các môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học/HĐGD.

+ Đối với môn Ngữ văn: tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

+ Đối với môn KHTN: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học; GV dạy học nội dung nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá đối với nội dung đó. Hiệu trưởng phân công GV chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các GV cùng dạy học môn học ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, bảo đảm số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Ma trận, nội dung bài kiểm tra định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của chương trình đến thời điểm kiểm tra. Hướng dẫn học sinh làm bài kiểm tra sao cho thuận tiện trong việc phân công GV chấm bài, tổng hợp kết quả.(GV sinh hóa)

+ Đối với môn Lịch sử và Địa lí: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Nội dung bài kiểm tra, đánh giá định kì phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Hiệu trưởng phân công 1 GV chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp các GV cùng dạy học môn học ở lớp đó để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Đối với phân môn Lịch sử: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực HS, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu… một cách máy móc.

+ Đối với HĐTN, HN: Đối với đánh giá thường xuyên, GV được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. P. Hiệu trưởng phân công 1 GV chủ trì phụ trách HĐTN, HN ở mỗi lớp để phối hợp với các GV được phân công tổ chức HĐTN, HN ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào số theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các GV được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

+ Đối với Nội dung GDĐP: GV được phân công dạy học nội dung nào sẽ thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. P.Hiệu trưởng giao cho 1 GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả KTĐG thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc KTĐG định kì theo quy định. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

+ Đối với môn tiếng Anh, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông (được Bộ GDĐT ban hành tại các Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 1477/QĐ- BGDĐT); tạo điều kiện để KTĐG tất cả các kỹ năng (đọc, nghe, nói, viết) của HS.

**2. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

Định hướng hiệu quả việc phân luồng HS sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THCS; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS THCS. Thực hiện công tác phân luồng HS sau THCS đảm bảo đúng quy định, quyền học tập của HS. Công tác hướng nghiệp, phân luồng chú trọng tư vấn, không áp đặt cho HS.

**3. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.**

***a. Phát triển mạng lưới trường, lớp***

Nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2024-2025 đã được UBND Huyện Đô Lương phê duyệt

- Đồng thời thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy định, có các giải pháp để duy trì sĩ số HS đảm bảo kế hoạch phát triển. Thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển cho năm học 2025-2026 sát với thực tế địa phương và theo các văn bản hướng dẫn của Phòng GDDT.

***b. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở***

Phối hợp với hai trường MN, TH, UBND xã, xóm trưởng các xóm tại địa phương thực hiện tốt công tác điều tra, xử lý số liệu chính xác, đảm bảo. Hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra công nhận PCGD THCS thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả, giữ vững mức độ 3 vững chắc.

**4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học**

**a. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý**

Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, cán bộ quản lí (CBQL) các trường THCS theo chuẩn nghề nghiệp GV; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học/HĐGD để xây dựng và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng GV đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh Nghệ An đáp ứng quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lí bằng cách tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nghiệp vụ do Sở GD&ĐT Nghệ An, Phòng gD&ĐT Đô Lương tổ chức.

- Nhà trường có kế hoạch để tự bồi dưỡng GV và CBQL theo các phương thức khác nhau, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng tiêu chí thi đua, chấm điểm xếp loại giáo viên chặt chẽ, đánh giá đúng năng lực của giáo viên làm cơ sở cho việc giúp đỡ, bồi dưỡng giáo viên trong năm học.

**b. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

Bảo đảm các điều kiện về CSVC, TBDH để thực hiện hiệu quả KHGD nhà trường; kiểm tra, rà soát thực trạng TBDH hiện có để lập kế hoạch chi tiết sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những TBDH cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học CT GDPT 2018; Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ GV tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tổ chức phong trào tự làm TBDH, đặc biệt là TBDH số để bổ sung cho TBDH của nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

Bảo quản, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công công rõ trách nhiệm cho CBQL, GV, NV trong quản lí, đôn đốc, theo dõi, thực hiện, tham mưu, đề xuất; tổ chức khai thác sử dụng và bảo quản TBDH đã được đầu tư trong nhà trường phục vụ cho công tác dạy và học bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí.

**5. Đổi mới công tác quản lí giáo dục**

**a. Nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng**

- Tiếp tục rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 để bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Trên cơ sở đó tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh, học sinh, CBQL, GV, NV về chiến lược phát triển nhà trường nói chung và yêu cầu về triển thực hiện CT GDPT 2018.

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị trên tất cả mọi hoạt động. Thực hiện tốt kỷ cương, dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch việc vận động tài trợ, các khoản thu trong nhà trường.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tiếp cận mô hình quản lí đảm bảo chất lượng giáo dục theo Kế hoạch số 1722/KH-SGD&ĐT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở GDPT trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phân cấp rõ trách nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn, và GV ở đơn vị. Thực hiện cam kết chất lượng giáo dục giữa Hiệu trưởng và GV gắn với điều kiện đảm bảo để thực hiện. Chất lượng giáo dục được cam kết theo chuẩn đầu ra của HS cuối năm học 2024-2025. Cơ sở thực hiện cam kết là kết quả học tập, rèn luyện cuối năm học 2023-2024 thông qua việc bàn giao chất lượng giáo dục đã cam kết năm học 2024-2025 và phân tích, đề xuất của GV bộ môn.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn về bổ nhiệm cán bộ, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị về triển khai các hoạt động chuyên môn: xây dựng KHGD; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, KTĐG; tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo quản, khai thác và sử dụng CSVC, TBDH; thực hiện quy chế chuyên môn; dạy thêm, học thêm; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường,…

**b. Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng trong sinh hoạt chuyên môn**

Nhà trường tăng cường, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học. Nâng cao hiệu quả việc tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên, nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn cần chú ý các nội dung sau:Xây dựng các kế hoạch giáo dục (KH GD môn học, KH bài dạy..,); phương án/cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; xây dựng bản đặc tả kèm ma trận đề kiểm tra cho các bài kiểm tra định kỳ; xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của học sinh. Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng NCBH có hiệu quả, trên cơ sở các bài/chủ đề dạy học, các trường lựa chon các bài học để tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng NCBH, mỗi tổ thực hiện ít nhất là 4 bài học/năm học. Cụ thể: Tổ KHXH: (Ngữ văn (2t), Anh (1t), LSĐL (1t) ; Tổ KHTN: (Toán 2t, KHTN 2t); tổ chức 02 toạ đàm/chuyên đề về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018, cụ thể: Tổ KHXH và Tổ KHTN.

**c. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lí và dạy học trong các cơ sở giáo dục, tăng cường quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo**

Về hồ sơ chuyên môn: Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Thực hiện tinh giản hồ sơ nhà trường và hồ sơ cá nhân, không tạo áp lực cho CBQL, GV.

- Về sổ theo dõi và đánh giá (sổ gọi tên và ghi điểm) điện tử và học bạ điện tử: Tiếp tục thực hiện theo Công văn 1751/SGD&ĐT-GDTrH ngày 23/9/2019 của Sở GDĐT.

- Về khai thác, sử dụng phần mềm quản lí giáo án và hướng dẫn kí số các sổ điện tử: Thực hiện theo Công văn số 1769/SGD&ĐT- GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở GDĐT.

- Về xây dựng kho học liệu điện tử: Nhà trường phát huy đội ngũ GV cốt cán để đầu tư xây dựng các video bài giảng, bài giảng điện tử, TBDH số và các nguồn tài nguyên điện tử khác phục vụ cho hoạt động dạy học.

- Sử dụng các phần mềm trong quản lý nhà trường, quản lý PCGD: Nhà trường thực hiện việc nhập số liệu vào các hệ thống phần mềm quản lý, thống kê dữ liệu chung theo hướng dẫn của Bộ, Sở đảm bảo kịp thời và chính xác; tăng cường tổ chức các hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng CBQL, GV bằng hình thức trực tuyến:

- Nhà trường chịu trách nhiệm báo cáo trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở GDĐT. Hoàn thiện hệ thống tuyển sinh trực tuyến vào lớp 10.

**6. Công tác thi đua, khen thưởng và chế độ báo cáo**

**a. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng**

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GDĐT và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng Ngành giáo dục. Phổ biến kịp thời các văn bản hướng dẫn thi đua, khen thưởng đến toàn thể CBQL, GV, NV.

- Hoàn thiện quy chế nội bộ công khai để CBQL, GV, NV dựa vào quy chế đăng ký, phấn đấu đạt kết quả tốt.

**b. Chế độ thông tin báo cáo**

Nhà trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (cuối học kỳ 1 và cuối năm học), báo cáo đột xuất, các lĩnh vực về Phòng đầy đủ, kịp thời.

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Giám hiệu:**

- Năm học 2024-2025 trường có 2 đồng chí Hiệu vụ vì vậy để quán xuyến mọi công việc phân công nhiệm vụ như sau: Đồng chí HT phụ trách chung, Phụ trách trực tiếp công tác tham mưu (Xã, phòng, huyện), CSVC, Tư tưởng, tài chính, tài sản, tổ chức, xã hội hoá, ANTT trường học. Đồng chí PHT ngoài công việc chung thì phụ trách chính công tác tuyển sinh, chuyên môn, chất lượng đội ngũ, Đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục, thi đua, lao động, phổ cập, thiết bị thư viện, Công tác đội TNTP HCM.

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra;

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn; các tổ chức đoàn thể trong trường để thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chồng chéo.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp để tổ chức cho GV rút kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau.

**2. Tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng:**

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

- Hướng dẫn giáo viên, nhân viên lập kế hoạch cá nhân

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

- Theo dõi thi đua, đề xuất khen thưởng, kỷ luật.

**3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

          - Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công.

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; tổ CM đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường;

          - Trình tổ trưởng, không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

- Tích cực trong việc BDTX để thành thạo hơn trong việc thực hiện chương trình GDPT năm 2018 và trình độ CNTT.

**4. Đội TNTPHCM:**

- Phối hợp với nhà trường, chuyên môn và các bộ phận xây dựng kế hoạch liên quan đến tổ chức phụ trách.

- Thành lập các ban để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Tham gia xây dựng tiêu chí thi đua của nhà trường.

***Nơi nhận:* CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

- Phòng GD&ĐT (để T/định);

- CBQL (để C/đạo và T/hiện);

- TTCM, GV, NV (để T/hiện);

- Lưu: VT.

**Tô Thị Tơ**